

VỀ PHO TƯỢNG THỜ Ở THÁP PÔ RÔMÊ

PGS.TS. NGÔ VĂN DOANH*

Trong ngôi đền tháp Pô Rômê của người Chăm ở làng Hậu Sanh, xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, có một tượng thờ bằng đá thật đặc biệt. Đó chính là pho tượng thờ mà người Chăm tin rằng là tượng vua Pô Rômê. Trong hơn ba chục năm qua, chúng tôi đã nhiều lần đến ngôi đền tháp này hoặc để nghiên cứu, hoặc để tham dự các lễ cầu cúng khác nhau của người Chăm. Và, cứ mỗi lần đến đây, chúng tôi lại thêm một lần ngạc nhiên và tò mò muốn tìm hiểu kỹ về pho tượng Pô Rômê đặc biệt này. Chúng tôi đã ít nhiều giới thiệu về pho tượng Pô Rômê ở tháp Pô Rômê trong các công trình nghiên cứu về các đền tháp và văn hóa cổ Chăm-pa của mình. Thế nhưng, chỉ đến bây giờ (đầu năm 2009), sau khi đã có những ý kiến riêng, chúng tôi mới quyết định viết ra những suy nghĩ của mình về pho tượng Pô Rômê ở ngôi đền Pô Rômê- một trong những tác phẩm điêu khắc rất đặc biệt của nghệ thuật cổ Chăm-pa.

Ngay vào những năm đầu thế kỷ XX, H. Parmentier đã mô tả pho tượng thờ trong tháp Pô Rômê như sau: "Tượng thần của điện thờ

(cao 1.20m.), được tạc thành phù điêu trước một tấm kut (đá mộ của người Chăm) hình cung nhọn, có trang trí những hình nổi nhỏ sau tượng. Vị thần được thể hiện nửa người, có tám tay, hai tay chính úp lên bụng; các tay khác đưa lên cao và gắn vào vai một cách vụng về. Tôi dùng cách lý giải các vật cầm tay của Durand, cách lý giải này có ưu điểm là dựa ngay trên những tên do người Chăm hiện nay cung cấp (BEFEO, tập III, tr.599). Cũng trong phần viết khảo tả khu đền tháp Pô Rômê, trên cơ sở nhiều cứ liệu khác nhau và do tin vào việc ông E.Durand đọc được từng phần các bia ký ở các tường trụ đỡ cửa tò vò của thánh đường, ông H.Parmentier khẳng định: "Việc coi di tích này là đền thờ Pô Rômê hình như là có thể chấp nhận được; không có lý do gì đặc biệt để bác bỏ các niên điểm do biên niên sử ấn định. Do đó, có thể coi di tích này là vào giữa thế kỷ XVII."¹. Nhưng những nhận định của H.Parmentier đã không được các nhà nghiên cứu sau đó tán thành.

Đến đầu thập niên 40 của thế kỷ XX, trên cơ sở phân tích nhiều khía cạnh khác nhau về lịch sử, tôn giáo, nghệ thuật và bia ký, các nhà khoa học sau này mà tiêu biểu là P.Stern và

* VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÔNG NAM Á

J.Boisslier cho rằng, ngôi tháp và một số di vật hiện còn, trong đó có tượng thờ, của di tích Pô Rômê phải có niên đại sớm hơn (có thể chỉ ngay sau niên đại của khu đền tháp Pô Klaung Girai, nghĩa là sau thế kỷ XIV một chút) thời trị vì của vua Pô Rômê (1627- 1651). Còn về pho tượng thờ, thì J.Boisslier vừa khảo tả và vừa có những nhận xét như sau: "ở phía trong thánh đường, tượng thờ chủ yếu được đặt trên một bệ tượng có cách cấu tạo cổ điển, theo chúng tôi hiểu là bức ngẫu tượng cuối cùng gần như chính thức và có liên quan tới cả một loạt dài những tượng thờ dựa lưng vào một chiếc gối. Bức tượng làm cho người ta nghĩ đến một linga đồ sộ nào đó bị cắt theo chiều đứng, mà phần cắt được trang trí một bức phù điêu. Tượng chính, đội một chiếc mũ tế có băng nhỏ bằng kim loại, xuất hiện bán thân giữa hai Nandin nhỏ nằm. Tượng có tám cánh tay, hai bàn tay trên áp vào bụng dưới thắt lưng, những cánh tay khác tỏa ra một cách vụng về, mỗi một bàn tay lại cầm một vật phụ thuộc: bên trái, chiếc trisula (đỉnh ba), thanh kiếm, một cái chén và bên phải, một dao găm, một búp sen và một vật phụ thuộc kỳ lạ, vật mà ngày nay người Chăm nhìn nhận ra một chiếc lược, nhưng có thể là một chiếc cung nhỏ. Mặc dù có nhiều điểm vụng về, ảnh hưởng của nền nghệ thuật tiểu tượng Sivaite truyền thống vẫn rõ ràng."² Tuy vẫn không khác những khảo tả của H.Parmentier là mấy, nhưng ở đoạn dẫn trên, theo chúng tôi, J.Boisslier đã có hai nhận xét mới; một là, theo ông, bức tượng gợi đến một linga đồ sộ và vẫn chịu ảnh hưởng của nền nghệ thuật tiểu tượng Sivaite truyền thống và, hai là, vật cầm cái lược có thể là cái cung nhỏ. Nhưng J.Boisslier vẫn phải công nhận: "ý nghĩa của những bức tượng phụ choán phần trên của tấm bia rúi thay lại bí hiểm hơn. Trong giữa những hình xoáy tròn ốc, xuất hiện năm chiếc đầu hoặc tượng bán thân được trang trí và đội một vương miện xòe ra. Ba tượng xếp lớp trực tiếp trên mũ tế của tượng thờ. Chúng tôi không biết thuyết minh như thế nào về cơ cấu này, trong đó, người Chăm nhìn nhận đây là Pô Rômê được những người tôi tớ vây quanh."³

Trong nhiều năm qua, chúng tôi đã nhiều

lần đến khảo sát và nghiên cứu ngôi đền tháp Pô Rômê. Lần nào cũng vậy, điều bí hiểm của pho tượng thờ luôn khiến tôi phải suy nghĩ và tìm cách lý giải. Và, chỉ đến bây giờ, chúng tôi mới tìm ra cách hiểu cho pho tượng thờ ở ngôi đền tháp Pô Rômê.

Như các nhà nghiên cứu đã phân tích, hình người tám tay, ngôi giữa hai con bò, được thể hiện và chiếm toàn bộ phần bên dưới tấm bia, mà người Chăm nhìn nhận là vua Pô Rômê, chính là thần Siva. Rất có thể, theo phong tục lúc bấy giờ, người Chăm đã đồng nhất vị vua của mình với thần Siva. Vấn đề là, vị thần Siva mà người Chăm muốn đồng nhất vị vua của mình vào là thần Siva dưới dạng biểu hiện nào.

Trong nghệ thuật tạo hình, thần Siva được thể hiện dưới rất nhiều hình thức. Hình ảnh thần Siva đứng (chandra- sekhara- murti) có nhiều dạng khác nhau, như cầm rìu đứng cùng con linh dương; đứng cùng Uma (Parvati); cầm rìu và linh dương đứng ôm Uma; đứng và cầm các vật biểu trưng của mình ở các tay... Hình ảnh Siva ngồi có các dạng: Somaskanda- murti (Siva ngồi cùng vợ và con trai Karttikeya), Uma- Mahesvara murti (Siva ngồi cùng Uma), Anugraha- murti (Siva ngồi ban phúc); Visnu- anugraha- murti (Siva ngồi cùng vợ trước mặt thần Visnu), Ravana- anugraha- murti (Siva ngồi cùng vợ trên đỉnh quả núi đang bị quỷ Ravana lay động)... Rồi thì, Siva lại mang nhiều tên gọi khác nhau với những quyền năng khác nhau, như: Hara (đấng hủy diệt), Pasupati (đấng sáng tạo), Sankara (đấng từ tâm), Mahadeva (thượng đế), Isana (đấng thống trị), Isa hay Isvara (chúa tể)...

Nếu đối chiếu với các dạng thể hiện khác nhau của Siva, thì có thể xếp pho tượng thờ của tháp Pô Rômê vào nhóm các thần Siva ngồi. Nhưng ở tấm bia Pô Rômê, thần Siva lại ngồi một mình trong tư thế nhìn thẳng trang nghiêm và có nhiều tay (tám tay). Ngoài ra, các bàn tay của thần Siva ở tháp Pô Rômê còn cầm các biểu trưng chính của thần Siva, như đỉnh ba, thanh kiếm, dao găm, búp sen, cái chén, chiếc cung nhỏ. Qua việc thể hiện một cách trang nghiêm với đầy đủ các biểu trưng quan trọng nhất như đã mô tả, chúng ta dễ nhận thấy ở

bức tượng của tháp Pô Rômê là một vị thần Siva tối thượng hay Thượng Đế (Mahadeva). Nhưng ở "tấm bia" của tháp Pô Rômê lại có những hình ảnh đầy "bí ẩn" được thể hiện ngay trên đầu của thần Siva Mahadeva, cách thể hiện và bố trí các hình ảnh cân đối và đối xứng với nhau qua trục thẳng đứng trung tâm đã nhấn mạnh thêm ấn tượng và hiệu quả "năm trong một" của pho tượng thờ trong tháp Pô Rômê.

Theo suy nghĩ của chúng tôi, bức tượng được thể hiện với một thân chính và năm cái đầu nhỏ thoát ra từ đỉnh đầu trên tấm bia thờ của tháp Pô Rômê chính là thần Siva dưới dạng hình Sadashiva. Như các nhà nghiên cứu đã nhận thấy, cái tên hay dạng Sadashiva của thần Siva được dùng để gọi hay thể hiện ở cấp độ cao nhất và phức tạp nhất của hình ảnh Siva bất diệt (sada có nghĩa là "bất diệt") với năm khuôn mặt tượng trưng cho năm phạm vi hoạt động là: sáng tạo, phá hủy, bảo vệ, đánh lừa và ban ơn. Còn, theo các văn bản gốc của Ấn Độ, năm diện mạo của thần Siva có quan hệ với các phương hướng và các thành tố chính của mặt đất: Bắc/nước, Đông/gió, Nam/nóng, Tây/đất và phương hướng, thành tố thứ năm không thấy được là trục/không trung⁴.

Trong nghệ thuật điêu khắc Ấn Độ, theo các nhà nghiên cứu, ngay từ thế kỷ II trước CN, Sadashiva đã xuất hiện trên một Shivalinga có năm đầu tìm thấy ở Bhita. Sau đó, vào thời vua Senas trị vì (1095- 1206), khi mà việc thờ phụng Siva đạt tới đỉnh điểm, thì các dạng khác nhau của thần Siva, trong đó có Sadashiva, được thể hiện nhiều. Và, một trong những tác phẩm điêu khắc đẹp thể hiện Siva là bức phù điêu Sadashiva nổi tiếng (hiện ở Bảo tàng Ấn Độ tại Calcutta). Trong tác phẩm điêu khắc thời Senas này, thần Sadashiva được thể hiện trên mặt một tấm bia cao, hình chữ nhật uốn cong ở phía trên. Thần Sadashiva của Senas có mười tay (từ hai tay chính mọc ra bốn tay, với hai tay bắt quyết và hai tay đặt ngửa trên hai đầu gối; còn lại sáu tay kia nhô ra từ hai bên thân mình và cầm sáu đồ vật biểu trưng của thần), có ba đầu với một đầu nhìn thẳng và hai đầu nằm ở hai bên (như thường lệ trong truyền thống nghệ

thuật Ấn Độ, hai đầu kia không thể hiện) và ngồi xếp bằng trên đài sen⁵. Còn trong nghệ thuật điêu khắc cổ của Đông Nam Á, Sadashiva thường được thể hiện cùng các thần khác trong nhóm tam vị (trimurti). Ví dụ, trên trán tường của đền Banteay Chmar của Campuchia (phong cách Bayon, đầu thế kỷ XIII), Sadashiva nhiều đầu (các đầu phía trên đã vỡ), mười tay, đang ngồi trên núi Kailasa với hai bên là hai thần Brahma và Visnu. Cũng thuộc cùng phong cách và cùng thời gian với Banteay Chmar, nhưng tác phẩm điêu khắc đá của Vat Phu (Lào) còn khá nguyên vẹn. Tại Vat Phu, thần Siva được thể hiện đứng thẳng với năm cái đầu (tất nhiên cái đầu thứ tư không được thể hiện, còn cái đầu thứ năm thì nhô lên từ đỉnh đầu chính bên dưới) và mười tay. Như ở Banteay Chmar hai bên thần Siva, cũng xuất hiện hai vị thần Brahma và Visnu.⁶

Qua những đối chiếu và so sánh với các tác phẩm tiêu biểu ở Ấn Độ và Đông Nam Á, chúng tôi nhận thấy ở tượng thờ Sadashiva của tháp Pô Rômê có những nét khá đặc biệt. Trước hết, về cấu trúc, toàn bộ khối tượng thờ của tháp Pô Rômê là một phức thể Sivalinga- yoni với hai phần rất rõ: khối đá hình cong lớn bên trên mang hình Sadashiva là một linga và phần bệ vuông có hình chậu nước và có máng là yoni. Như truyền thống của Ấn Độ thời cổ, thần Sadashiva của tháp Pô Rômê xuất hiện trên mặt chiếc linga của mình như một đại thần (Mahadeva) bất diệt (Sada). Đặc điểm dễ nhận thấy nữa là, như truyền thống của nghệ thuật Ấn Độ thế kỷ XII- XIII (phong cách Senas), thần Sadashiva của tháp Pô Rômê được thể hiện một mình trên một mặt phẳng rộng hình tấm bia, chứ không xuất hiện trong nhóm Tam vị nhất thể như truyền thống của nghệ thuật Khơme thế kỷ XIII (phong cách Bayon). Một đặc điểm cuối cùng và cũng là nét đặc biệt nhất của pho tượng ở Pô Rômê là tượng có tất cả sáu đầu, gồm một đầu chính và năm đầu phụ.

Đúng là, trong nghệ thuật điêu khắc cổ Chămpa, tượng thờ của tháp Pô Rômê là tác phẩm điêu khắc độc nhất vô nhị, hiện được biết thể hiện thần Siva dưới dạng Sadashiva. Nhưng, các bia ký cổ của Chămpa, liên tiếp

trong nhiều thế kỷ, lại có nói tới việc các vua Chăm-pa làm những chiếc bao (kosa) bằng vàng, bạc, trầm... thể hiện các mặt của vị đại thần Siva cho các linga. Ví dụ, trong bia ký Mỹ Sơn khắc năm 687, có nói tới việc vua Vikrantavarman I đã làm một Kosa cho Isana (Siva chúa tể) và có so sánh Kosa này như "mặt trăng trong sáng không tí vết". Đến năm 875, bia ký Đồng Dương cho biết, chiếc Kosa do vua Indravarman II dựng lên có khuôn mặt bằng vàng. Bia ký Mỹ Sơn khắc năm 1081 có một đoạn dài (dòng 6 và 7- mặt a) nói về Kosa: "... Đức vua Harivarmadeva dâng cúng chiếc Kosa vàng được trang trí bằng những viên ngọc tốt nhất... và được tô điểm bằng bốn khuôn mặt...". Cũng mô tả về Kosa, bia ký Mỹ Sơn khắc năm 1163 lại nói tới một Kosa có sáu mặt:

"biết rằng thần Bhadresvara (vị thần vua: thần là Siva chúa tể (Isvara), vua là Bhadravarman) là chúa tể của tất cả mọi vật hữu thể trên thế giới, đức vua Sri Indravarmadeva đã làm một Kosa vàng có sáu mặt...". Đặc biệt, bia ký Mỹ Sơn khắc năm 1163 của vua Jaya Indravarman IV đã mô tả rất rõ hình dạng và quyền năng tối cao của vị thần Sadashiva năm mặt: "...Vị không thể ban phúc lành của mình cho đức vua ở tất cả mười phương trời; bởi vậy, để bảo hộ cho đức vua, hôm nay, thần năm mặt lại đội thêm năm mặt (chúng tôi nhấn mạnh)... Sarva (Siva tối thượng), người xứng đáng được ca tụng, có cả một kho ngôn từ vĩ đại, vì ngài hiện diện ra từ năm khuôn mặt hiện hữu vĩ đại của ngài. Nhưng, dù có hiện diện với Kosa vàng, ngài vẫn phải đành im lặng trước sự tráng lệ vô

song này của Kosa...". Đến năm 1203, một lần nữa kiểu Kosa sáu mặt lại được nhắc tới trong bia ký Mỹ Sơn: "Ngài (Yuvaraja tên là Managabna) sau khi đánh thắng quân Cambodge, đã đến Amaravati. Tại đây, ngài làm một Kosa bằng vàng, dâng cho Srisanabhadresvara (thần Siva tối thượng) một sadmukha (sáu mặt)..."⁷.

Như vậy, việc thể hiện thần Siva tối thượng và bất diệt có năm mặt (Sadashiva) đã có một truyền thống từ rất xa xưa trong lịch sử Chăm-pa. Và, cũng từ trước khi tượng thờ Pô Rômê được làm, tục kết hợp và thờ thần- vua đã phổ biến trong các triều vua Chăm-pa. Nhưng trước thời của tượng Pô Rômê, như các bia ký đã nói tới, các mặt (có thể là một, bốn, năm và sáu mặt) được làm riêng bằng vàng, bạc... dưới dạng bao Kosa rồi đem bao lấy hình biểu tượng Linga của thần Siva. Có thể, vì nhiều lý do,



Tượng thờ trong tháp Pô Rômê- Ninh Thuận - Ảnh: Tác giả

đến thời của tượng thờ Pô Rômê, các khuôn mặt vốn được làm riêng đã được thể hiện trực tiếp cùng với thần Siva. Theo chúng tôi, chính sự thể hiện một cách kết hợp “hai trong một” giữa hình ảnh vị thần chính (Siva) với “năm khuôn mặt hiện hữu vĩ đại” tượng trưng cho năm hoạt động chính của vị thần tối thượng và bất diệt Siva đã tạo ra nét đặc thù cho tác phẩm điêu khắc Sadashiva của tháp Pô Rômê. Nhìn vào bức tượng thờ này, có thể cảm nhận được cả hai ấn tượng về vị thần tối thượng Siva: sự oai phong, quyền uy và bất diệt ở hình ảnh vị thần tám tay và sự huyền ảo, bao trùm và tỏa khắp, được toát ra từ Đấng Tối Thượng, Đấng Bất Diệt.

Cũng như ở các nước khác ở khu vực Đông Nam Á, tục thờ Thần- Vua (Deva- Raja) và việc gắn kết hình ảnh và tên của vua với thần Siva đã từng tồn tại trong các vương triều và không còn xa lạ gì ở Chămpa. Do vậy, việc người Chăm chạm khắc vị vua của mình để thờ dưới dạng Mahadeva (vị thần chính của tôn giáo mà họ theo) là chuyện bình thường. Ngoài tượng thờ Pô Rômê ra, tại tháp chính của khu đền tháp Pô Klaung Girai, người Chăm cũng tạc và thờ vị vua của mình, vua Pô Klaung Girai, dưới dạng một Mukhalinga (linga có hình mặt thần Siva). Tuy cùng một ý tưởng nhưng cách thể hiện vị thần/vua (ở đây là Mahadeva- Pô Rômê) trên tượng thờ ở tháp Pô Rômê lại có những nét thật đặc biệt và khác hẳn so với tất cả những hình khắc cùng thể loại ở Chămpa, Đông Nam Á và Ấn Độ: năm chiếc đầu nhỏ, năm khuôn mặt hiện hữu của vị thần Bất Diệt cùng thoát ra từ cái đầu chính của thần và cùng xuất hiện nhìn thẳng ra phía trước. Do vậy, nhìn vào pho tượng, chúng ta có thể nhận thấy và “bóc” ra được hai hình tượng. Nếu nhìn vào tổng thể, thì pho tượng là một hình tượng đầy huyền ảo, kỳ lạ và đầy quyền năng (qua sáu tay phụ cầm các biểu trưng khác nhau và qua năm chiếc đầu phụ đang rực sáng) của Đại thần Siva Bất Diệt (Sadashiva) đang hiện ra cùng hình ảnh biểu tượng cột lửa Linga vĩ đại của mình (qua hình dáng của khối đá và các hình lửa bao quanh tấm bia và bốc lên từ những cái đầu của thần). Và, cũng thật dễ nhận ra pho

tượng chính là một con người với tất cả những nét của con người. Tất cả các chi tiết kỳ ảo của một vị thần như nhiều đầu, nhiều tay... ở pho tượng Pô Rômê chỉ như là được ghép (dù rằng được ghép rất hoàn hảo) vào với pho tượng chính chứ không phải là của pho tượng chính.

Tóm lại, theo phân tích và nghiên cứu của chúng tôi, tượng thờ Pô Rômê ở tháp Pô Rômê là tác phẩm điêu khắc cổ Chămpa thể hiện hình ảnh Thần- Vua rất đặc biệt trong nghệ thuật cổ Chămpa. Trong tác phẩm điêu khắc này, người thợ Chăm đã thể hiện thật khéo và cũng thật độc đáo hình tượng Sadashiva huyền ảo, quyền uy và bất diệt, hình ảnh vị vua oai nghiêm nhưng không xa lạ và sự gắn kết hoàn hảo hai yếu tố thần và người với nhau để tạo ra một tượng thờ mang hai hình tượng và hai chức năng. Chúng tôi cho rằng, trong nghệ thuật Hindu giáo ở Ấn Độ và Đông Nam Á, tượng thờ Pô Rômê là một trong những tác phẩm điêu khắc thể hiện Sadashiva đẹp và có những nét đặc biệt riêng. Do vậy, có thể xếp tượng thờ Pô Rômê vào danh sách những tác phẩm điêu khắc thể hiện thành công nhất Sadashiva và Thần- Vua của nghệ thuật Hindu giáo./

N.V.D

Chú thích:

- 1- H.Parmentier, *Inventaire descriptif des monuments Chams de l'Annam (I.M.C.A)*, Paris, 1909, T.I, tr.70; E.Durand, *Le temple de Po Rome a Phan Rang*, BEFEO, III, tr.597.
- 2,3- Jean Boisslier, *La statuaire du Champa*, EFEO, Paris, 1963, tr. 387- 388.
- 4- TS. Maxwell, *The gods of Asia*, Oxford Univ. Press, Delhi, 1997, tr. 50.
- 5- C. Sivaramamurti, *The art of India*, Harry N. Abrams, Inc., Publishers, New York, 1977, tr. 77, 114, 258.
- 6- Vittorio Roveda, *Images of Gods- Khmer mythology in Cambodia, Laos & Thailand*, River Book, Bangkok, 2005, tr. 150.
- 7- R.C. Majumdar, *The inscriptions of Champa*, Gian Publishing House, Delhi, 1985, tr. 30, 85, 173, 198, 204, 208...